

Số: 2668/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 09 tháng 12 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện  
các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2024

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ  
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 252/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh  
về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình  
số 597/TTr-SKHĐT ngày 08/12/2023.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện 28 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2024 (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành (có các chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ yếu năm 2024 thuộc phạm vi quản lý, tổ chức thực hiện của ngành mình) chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện các chỉ tiêu. Chủ tịch UBND tỉnh giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành thực hiện các công việc cụ thể sau:

**1.1.** Xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh, chi tiết đến từng tháng, quý, rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm; tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các chỉ tiêu được giao ngay từ ngày đầu, tháng đầu của năm, phấn đấu hoàn thành 28 chỉ tiêu năm 2024.

**1.2.** Hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm, rà soát, tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ tiêu thuộc phạm vi của ngành mình, báo cáo UBND tỉnh tại phiên họp.

**1.3.** Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất với Thường trực tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND tỉnh.

2. Giao Giám đốc sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đơn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2024, chủ động giải quyết (theo thẩm quyền) hoặc tham mưu đề xuất với UBND tỉnh giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VP UBND tỉnh (LĐ, CV, TT thông tin);
- Lưu: VT, TH (V.Hải).

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Quốc Khánh**

# GIAO NHIỆM VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2023 của UBND tỉnh Sơn La)

STT	Chỉ tiêu	Người chủ trì và chịu trách nhiệm	Người phối hợp
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>		
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh chủ trì tổng hợp, đánh giá kết quả)	
2	GRDP bình quân đầu người	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh chủ trì tổng hợp, đánh giá kết quả)	
3	Cơ cấu kinh tế	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh chủ trì tổng hợp, đánh giá kết quả)	
4	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh chủ trì tổng hợp đánh giá kết quả)	
5	Giá trị hàng hóa tham gia xuất khẩu	Giám đốc Sở Công thương	Giám đốc Sở Ngoại vụ và Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan
6	Thu ngân sách trên địa bàn	Giám đốc Sở Tài chính	Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
7	Tỷ lệ đô thị hóa	Giám đốc Sở Xây dựng	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
8	Tổng lượt khách du lịch	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
	Doanh thu từ hoạt động du lịch		

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Người chủ trì và chịu trách nhiệm</b>	<b>Người phối hợp</b>
<b>II</b>	<b>CHỈ TIÊU XÃ HỘI</b>		
9	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
10	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và Thủ trưởng các đơn vị đào tạo trên địa bàn tỉnh
11	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
12	Tỷ lệ hộ nghèo	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
13	Số bác sĩ/10.000 dân	Giám đốc Sở Y tế	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
14	Số giường bệnh/10.000 dân	Giám đốc Sở Y tế	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
15	Tỷ lệ người dân có thẻ bảo hiểm y tế	Giám đốc Sở Y tế	Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
16	Xã đạt chuẩn nông thôn mới	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
17	Tỷ lệ hộ gia đình được dùng điện sinh hoạt an toàn	Giám đốc Sở Công thương	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
18	Cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự" Khu dân cư, xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự"	Giám đốc Công an tỉnh	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
19	Tỷ lệ người sử dụng internet	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Người chủ trì và chịu trách nhiệm</b>	<b>Người phối hợp</b>
20	Tỷ lệ trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
21	Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hoá"	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
<b>III</b>	<b>CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG</b>		
22	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
23	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
24	Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch	Giám đốc Sở Xây dựng	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
25	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
26	Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom	Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
27	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được xử lý	Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố
28	Tỷ lệ che phủ rừng ổn định	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố